

Số: 313 /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày 03 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

**Công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm;
nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023**

*(Báo cáo trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 HĐND tỉnh khóa XVII,
nhiệm kỳ 2021-2026)*

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo, quán triệt, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp. Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng (PCTN), tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, gắn với thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Chỉ đạo Thanh tra tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai công tác thanh tra, PCTN, tiêu cực, THTK, CLP đảm bảo bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ, phù hợp yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; tăng cường công tác tuyên truyền, công khai minh bạch, rà soát các tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định.

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác PCTN, tiêu cực, THTK, CLP¹. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác PCTN, tiêu cực, THTK, CLP năm 2023, trong đó xác định rõ vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia đấu tranh với tham nhũng, tiêu cực; xác định kết quả lãnh đạo, thực hiện công tác PCTN,

¹ Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 26/4/2023 về thực hiện Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Kế hoạch số 56/KH-UBND về việc đánh giá công tác PCTN năm 2022; Quyết định số 79/QĐ-UBND, ngày 19/01/2023 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023; Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về Chương trình THTK, CLP của tỉnh Lạng Sơn năm 2023...

tiêu cực, THPTK, CLP là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu. Hoàn thành việc tự đánh giá và chấm điểm công tác PCTN năm 2022 và báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2023 của Thanh tra tỉnh. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố ban hành Kế hoạch, triển khai thực hiện theo quy định. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc.

Ban hành Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2023 (trong đó đưa ra khỏi Kế hoạch thanh tra 04 cuộc theo đề nghị của Kiểm toán nhà nước khu vực X); chỉ đạo xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với 79 doanh nghiệp.

Các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai 208 cuộc thanh tra, kiểm tra² (tăng 21,6 % số cuộc so với cùng kỳ năm 2022, 208 cuộc/171 cuộc); đã kết thúc 161/208 cuộc. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 1.832,70 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 1.494,57 triệu đồng; đã thu hồi 1.394,53 triệu đồng, đạt tỷ lệ 93,3%³; giảm trừ thanh toán, quyết toán 149,87 triệu đồng; yêu cầu trả lại các cá nhân 188,26 triệu đồng. Các tổ chức thanh tra chuyên ngành đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 117 tổ chức, cá nhân, số tiền xử phạt là 869,55 triệu đồng, đã nộp ngân sách 869,55 triệu đồng.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN, TIÊU CỰC, THPTK, CLP

1. Kết quả công tác PCTN, tiêu cực, THPTK, CLP

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực, THPTK, CLP

Công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực, THPTK, CLP tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo triển khai dưới nhiều hình thức; kết quả: đã tổ chức 23 Hội nghị tuyên truyền về công tác PCTN, tiêu cực với 2.073 người tham dự; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã

² Trong đó: 37 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính; 154 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; 10 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra; 07 cuộc thanh tra về PCTN.

³ Đã kết thúc 16/37 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính: phát hiện vi phạm về kinh tế 777,16 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 777,16 triệu đồng; đến thời điểm báo cáo đã thu hồi được 677,12 triệu đồng, đạt tỷ lệ 87,13% .

Đã kết thúc 134/154 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: phát hiện vi phạm về kinh tế 485,59 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 147,46 triệu đồng, giảm trừ thanh toán, quyết toán 149,87 triệu đồng; yêu cầu trả lại các cá nhân 188,26 triệu đồng; đến thời điểm báo cáo đã thu hồi được 147,46 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% .

Đã kết thúc 05/10 cuộc thanh tra trách nhiệm: phát hiện vi phạm về kinh tế 377,97 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 377,97 triệu đồng; đến thời điểm báo cáo đã thu hồi được 377,97 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% .

Đã kết thúc 06/07 cuộc thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN: phát hiện vi phạm về kinh tế 191,98 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 191,98 triệu đồng, đã thu hồi được 191,98 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% .

tuyên truyền được trên 100 tin, bài, phóng sự về công tác PCTN, tiêu cực, THPT, CLP. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

1.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

1.2.1. Việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện công khai tình hình thực hiện dự toán năm 2022; công khai chỉ tiêu, biểu mẫu, thuyết minh làm căn cứ trình HĐND tỉnh quyết định dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2023⁴...

Các cơ quan, đơn vị đã chú trọng thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; các lĩnh vực, nội dung phải công khai, minh bạch⁵ được thực hiện với nhiều hình thức như: niêm yết tại trụ sở, đăng tải trên trang thông tin điện tử của các cơ quan đơn vị...

1.2.2. Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về chương trình THPT, CLP năm 2023 và các văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ để phù hợp tình hình thực tế⁶; các đơn vị sử dụng ngân sách đã thực hiện rà soát quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công để sửa đổi, bổ sung theo quy định phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị gắn với THPT, CLP, tiêu cực.

1.2.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, kiểm soát xung đột lợi ích:

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo từng lĩnh vực cụ thể⁷. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, Quyết định thành lập Đoàn

⁴ Thông báo số 669/TB-UBND ngày 15/12/2022 về việc công khai chỉ tiêu, biểu mẫu, thuyết minh làm căn cứ trình HĐND tỉnh quyết định dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023; Thông báo số 16/TB-UBND ngày 11/01/2023 về công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2022; Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 28/12/2022 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023...

⁵ Thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn...

⁶ Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 Quy định về chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án đối dự án đầu tư xây dựng được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025.

⁷ Như: Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Công văn số 43/UBND-NC ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện phương châm hành động “Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút pháp”...

kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2023. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các bộ phận chuyên môn, đơn vị trực thuộc, qua đó chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc⁸.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát xung đột lợi ích, nhận quà, tặng quà theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và văn bản hướng dẫn thi hành; đến thời điểm báo cáo chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định trên.

1.2.4. Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Các cơ quan, đơn vị đã phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các Bộ ngành; kết quả, toàn tỉnh thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 195 trường hợp.

1.2.5. Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản, kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính⁹; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán tiền lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã. Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận mới 61.005 hồ sơ, đã giải quyết 61.741 hồ sơ¹⁰, đang giải quyết 2.803 hồ sơ; cấp huyện, xã đã tiếp nhận mới 285.933 hồ sơ, trả kết quả 283.324 hồ sơ¹¹, đang giải quyết 2.609 hồ sơ.

1.2.6. Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị đã hoàn thành kê khai, công khai và giao bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 2.745 bản kê khai tài

⁸ Trong kỳ báo cáo, Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh (Đoàn số 01) đã kiểm tra tại Sở Y tế. Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức được 46 cuộc/47 đơn vị trực thuộc (Sở Nội vụ: 02 cuộc/06 đơn vị; UBND thành phố Lạng Sơn: 16 cuộc/16 đơn vị; UBND huyện Hữu Lũng: 28 cuộc/25 đơn vị).

⁹ Các Kế hoạch: số 02/KH-UBND ngày 04/01/2023 về cải cách hành chính năm 2023; số 04/KH-UBND ngày 05/01/2023 kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh năm 2023; số 42/KH-UBND ngày 22/02/2023 rà soát, đánh giá TTHC năm 2023...

¹⁰ Trong đó, giải quyết trước hạn 13.598 hồ sơ (tỷ lệ 22,02%), đúng hạn 48.141 hồ sơ (tỷ lệ 77,97%), quá hạn 02 hồ sơ (tỷ lệ 0,01%).

¹¹ Trong đó, giải quyết trước hạn 22.043 hồ sơ (chiếm 7,78%), đúng hạn 260.673 hồ sơ (chiếm 92,01%), quá hạn 608 hồ sơ (chiếm 0,21%).

sản, thu nhập của 2.745 người thuộc 39 cơ quan, đơn vị¹²; 100% bản kê khai tài sản, thu nhập đã được tổ chức công khai theo quy định.

UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo số 220/BC-UBND ngày 18/5/2023 về kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022, gửi Thanh tra Chính phủ theo quy định. Ban hành Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; theo đó trong năm 2023, Thanh tra tỉnh tổ chức xác minh đối với 88 cá nhân thuộc 08 cơ quan, đơn vị; đã triển khai xác minh tài sản, thu nhập đối với 59 cá nhân, đang hoàn thiện kết luận xác minh tài sản, thu nhập đối với 28 cá nhân¹³.

Trong kỳ báo cáo, đã tổ chức 02 hội nghị tập huấn công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn cho 340 đại biểu¹⁴.

2. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực

2.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ:

Trong kỳ báo cáo, qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

2.2. Kết quả công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN:

Trong kỳ báo cáo, các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai 07 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, đã kết thúc 06/07 cuộc. Qua thanh tra cho thấy các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã quan tâm triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; tuy nhiên còn có một số đơn vị chưa thực hiện đúng, đầy đủ định mức, tiêu chuẩn, chế độ; việc quản lý, sử dụng kinh phí chưa đảm bảo trình tự, thủ tục; kết quả đã kiến nghị xử lý thu hồi 191,95 triệu đồng do vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ; đã thu hồi 191,95 triệu đồng (đạt 100%).

Qua công tác thanh tra, đã chuyển hồ sơ **02 vụ việc** có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra để xác minh, làm rõ¹⁵; cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định khởi tố 02 vụ án, quyết định khởi tố đối với **04 bị can**¹⁶.

¹² Trong đó, kê khai hàng năm: 2.523 người; kê khai lần đầu: 150 người; kê khai bổ sung: 72 người.

¹³ Trong đó: Sở Tài nguyên và Môi trường: 08 cá nhân; UBND huyện Cao Lộc: 20 cá nhân

¹⁴ Thanh tra tỉnh tổ chức cho 280 đại biểu trên toàn tỉnh; Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tổ chức cho 60 đại biểu của ngành.

¹⁵ (1) Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Quảng Lạc trong quản lý điều hành ngân sách, các nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia; (2) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Lộc Bình.

¹⁶ (1) Thanh tra về công tác quản lý tài chính, chi ngân sách; công tác mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công và các hoạt động tài chính khác tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Điềm He, huyện Văn Quan: Năm 2022 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã ra quyết định khởi tố vụ án, năm 2023 đã **khởi tố 03 bị can**; (2) Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Quảng Lạc trong quản lý điều hành ngân sách, các nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Lạng Sơn đã ra quyết định **khởi tố vụ án**; (3) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Lộc Bình: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Lộc Bình đã ra quyết định **khởi tố vụ án, khởi tố 01 bị can**.

2.3. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực.

2.4. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử

Tổng số vụ án tham nhũng cơ quan điều tra thụ lý trong kỳ: **08 vụ/23 bị can** (tăng 04 vụ/ giảm 03 bị can so với cùng kỳ); trong đó: khởi tố mới **04 vụ/17 bị can**¹⁷ (tăng 02 vụ/giảm 10 bị can so với cùng kỳ); đang tiếp tục điều tra, làm rõ **04 vụ/06 bị can** từ kỳ trước chuyển sang¹⁸; tạm đình chỉ điều tra **01 vụ/03 bị can** vụ án tại Công ty cổ phần Vận tải ô tô số 2 Lạng Sơn.

Viện Kiểm sát nhân dân truy tố **03 vụ/06 bị can**¹⁹ (tăng 02 vụ/0 bị can so với cùng kỳ). Tòa án nhân dân đã xét xử **06 vụ/33 bị cáo**²⁰ (tăng 05 vụ/27 bị can so với cùng kỳ); hiện đang giải quyết **01 vụ/03 bị cáo**²¹.

2.5. Việc thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tổng số tiền Nhà nước bị chiếm đoạt, thiệt hại trong các vụ án tham nhũng, tiêu cực là 2.180,3 triệu đồng; đến thời điểm báo cáo đã thu hồi 1.827,7 triệu đồng (đạt tỷ lệ 83,8%); số tiền còn phải thu hồi là 352,5 triệu đồng.

Kết quả thu hồi qua công tác thi hành án: Tổng số việc phải thi hành án hình sự về tham nhũng là 33 việc, với số tiền 20.357 triệu đồng; đã thi hành

¹⁷ Khởi tố mới **03 bị can** vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Điem He, huyện Văn Quan; **01 vụ/01 bị can** vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Lộc Bình; **01 vụ/01 bị can** vụ án Nhận hối lộ xảy ra tại Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn; **01 vụ/03 bị can** vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Tràng Định; **01 vụ/09 bị can**: Vụ án Đưa hối lộ, Nhận hối lộ xảy ra tại Trung tâm dạy nghề tư thục Tùng Linh và Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe Minh Long.

¹⁸ **01 vụ/03 bị can**, vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Công ty Xi măng Đồng Bành, huyện Chi Lăng; **01 vụ/02 bị can**, vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trung tâm y tế huyện Chi Lăng; **01 vụ** án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Điem He, huyện Văn Quan; **01 vụ/01 bị can**, vụ án Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại xã Y Tịch, huyện Chi Lăng.

¹⁹ **01 vụ/02 bị can**, vụ án lạm dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Trung tâm y tế huyện Chi Lăng; **01 vụ/01 bị can**: Vụ án Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại xã Y Tịch, huyện Chi Lăng; **01 vụ/03 bị can**: Vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Điem He, huyện Văn Quan.

²⁰ **01 vụ/24 bị cáo**, vụ án Giả mạo trong công tác, Đưa hối lộ và Nhận hối lộ xảy ra tại Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe mô tô Trường An; Phòng khám đa khoa Lạng Sơn; Phòng khám đa khoa Xứ Lạng và Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái, Sở Giao thông vận tải; **01 vụ/01 bị cáo**: Vụ án Tham ô tài sản, xảy ra tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; **01 vụ/02 bị cáo**: Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại UBND xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng; **01 vụ/03 bị cáo**: Vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại xã Khánh Long, huyện Tràng Định; **01 vụ/01 bị cáo**: Vụ án Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại xã Y Tịch, huyện Chi Lăng; **01 vụ/02 bị can**: Vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ tại Trung tâm Y tế huyện Chi Lăng.

²¹ **01 vụ/03 bị can**: Vụ án Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Điem He, huyện Văn Quan.

xong 23 việc, với số tiền 5.498 triệu đồng; ủy thác thi hành 01 việc, với số tiền 4.903 triệu đồng; chưa có điều kiện thi hành 09 việc với số tiền 9.956 triệu đồng.

2.6. Kết quả xử lý các vụ việc tiêu cực khác có liên quan

Trong kỳ báo cáo, cơ quan điều tra ra quyết định khởi tố mới **02 vụ/02 bị can**²²; tiếp tục điều tra, làm rõ **01 vụ/02 bị can** từ kỳ trước chuyển sang²³.

3. Kết quả THTK, CLP trong các lĩnh vực

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định về đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; công tác thanh lý, điều chuyển tài sản công theo quy định.

3.1. THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; yêu cầu tập trung phân bổ dự toán chi ngân sách được giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo thời gian theo quy định; rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, không bố trí cho các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết; triệt để tiết kiệm; đồng thời thực hiện một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng cường kỷ luật trong chi tiêu công quỹ, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định.

UBND tỉnh đã điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, theo tiêu chuẩn, chế độ, định mức; giảm trừ dự toán ngân sách cấp sau thẩm định là 6.519,6 triệu đồng so với kinh phí đề nghị (do các đơn vị xây dựng dự toán còn có nội dung chưa phù hợp với tình hình thực tế). UBND các huyện, thành phố đề nghị bổ sung số dự toán kinh phí là 25.976 triệu đồng, qua thẩm định, số kinh phí UBND tỉnh cấp bổ sung là 22.846 triệu đồng, kinh phí còn lại giảm, xem xét bổ sung sau 3.130 triệu đồng; các đơn vị khởi tỉnh đề nghị bổ sung số dự toán kinh phí là 139.165,7 triệu đồng, qua thẩm định UBND tỉnh cấp bổ sung 87.237 triệu đồng, số kinh phí đã bổ sung hoặc chưa xem xét cân đối là 48.539,1 triệu đồng, số kinh phí giảm trừ sau thẩm định là 3.389,6 triệu đồng.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiết kiệm chi thường xuyên là 99.121 triệu đồng (trong đó tiết kiệm 10% chi thường xuyên: khởi tỉnh là 13.954,4 triệu đồng, khởi huyện 85.166,6 triệu đồng). Tổng số tiền ước thực hiện trong 6 tháng là 9.863 triệu đồng, trong đó các huyện, thành phố đã tiết kiệm chi quản lý hành chính số tiền 3.067 triệu đồng, khởi tỉnh, các cơ quan, đơn vị khởi tỉnh đã tiết kiệm chi quản lý hành chính số tiền là 6.796 triệu đồng.

²² **01 vụ/02 bị can**, vụ án Vi phạm quy định về đầu tư công trình xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại huyện Cao Lộc; **01 vụ án/0 bị can**, vụ án vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí xảy ra tại UBND xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn (chưa có Quyết định khởi tố bị can).

²³ **01 vụ/02 bị can**, vụ án Vi phạm các quy định về quản lý đất đai xảy ra tại xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn.

Công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành được thực hiện đảm bảo đúng quy trình, quy định; trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh ước thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán được 273 dự án (công trình, hạng mục công trình hoàn thành) với giá trị đề nghị phê duyệt quyết toán là 954.686 triệu đồng, giá trị quyết toán được phê duyệt là 948.049 triệu đồng, tiết kiệm cho ngân sách nhà nước số tiền là 6.637 triệu đồng, bằng 0,7% giá trị chủ đầu tư đề nghị.

3.2. THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động rà soát, sắp xếp lại và đề xuất xử lý, mua sắm trang thiết bị làm việc đảm bảo tiêu chuẩn, định mức, góp phần phục vụ hiệu quả công tác chuyên môn. Việc mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại được thực hiện đúng quy định, đúng đối tượng; trang thiết bị làm việc chủ yếu được tận dụng từ tài sản sẵn có và được bố trí sử dụng hợp lý, công tác lựa chọn nhà thầu được quan tâm thực hiện theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo rà soát thực trạng và nhu cầu mua sắm xe ô tô của các cơ quan, đơn vị năm 2023 để báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo.

3.3. THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

Công tác thẩm định dự án, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục và thời gian quy định; các cơ quan, đơn vị đã chú trọng sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng; các dự án đều được thuê tư vấn quản lý, giám sát thi công tránh xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí. Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan chức năng đã tiếp nhận và hoàn thành, phát hành thông báo kết quả thẩm định 48 hồ sơ (41 công trình dân dụng và 07 công trình hạ tầng kỹ thuật), giá trị dự toán trình thẩm định: 2.877,75 tỷ đồng, giá trị dự toán sau thẩm định: 2.870,39 tỷ đồng, giảm trừ dự toán 7,36 tỷ đồng (bằng 0,24% giá trị dự toán trình thẩm định).

UBND tỉnh, UBND cấp huyện đã phê duyệt 11 đồ án quy hoạch chi tiết để thực hiện dự án nhà ở thương mại, đảm bảo quy hoạch đủ quỹ đất nhà ở xã hội theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội (sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ).

3.4. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng năng lượng

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025 và Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2023 trên địa bàn tỉnh, các đơn vị trên địa bàn tỉnh đã nâng

cao vai trò quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cộng đồng về sử dụng trang thiết bị có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng²⁴. Ước 6 tháng đầu năm, đã tiết kiệm 7.297 triệu kWh, tương ứng với số tiền tiết kiệm được: 14.118,0 triệu đồng.

3.5. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện. UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo rà soát, thực hiện thẩm định, ban hành các quyết định giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, phê duyệt phương án sử dụng đất; phê duyệt giá đất, cấp giấy phép khai thác khoáng sản... theo quy định²⁵.

3.6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước

Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND tỉnh phê duyệt số lượng hợp đồng lao động làm nhân viên y tế trong các đơn vị trường học trực thuộc UBND thành phố Lạng Sơn năm học 2022-2023 là **12** chỉ tiêu²⁶; phương án giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính là **2.040** biên chế (*giảm 26 biên chế so với năm 2022*); số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập là **21.404** (*giảm 350 người so với năm 2022*); số lượng hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ nhóm 4 lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh năm 2023; phê duyệt danh sách **01** cán bộ được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ²⁷; **97** trường hợp tinh giản biên chế kỳ I năm 2023²⁸. Báo cáo kết quả thực hiện tinh giản biên chế năm 2022 gửi Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính để thẩm tra theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện quản lý, sử dụng lao động đúng chỉ tiêu, biên chế được giao; quyền lợi, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật.

²⁴ Kết quả hưởng ứng Chương trình chiến dịch Giờ trái đất, công suất sử dụng điện trên toàn tỉnh giảm 4,3MW, điện năng tiết kiệm được là 43.000 kWh tương ứng với số tiền tiết kiệm là 8,48 triệu đồng.

²⁵ UBND tỉnh ban hành 35 quyết định giao đất, thu hồi đất, diện tích 12,77 ha; 01 quyết định thuê đất, diện tích 17 ha và phê duyệt giá đất cụ thể 02 dự án; đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận lần đầu được 21 thửa cho tổ chức và 1.844 thửa cho hộ gia đình, cá nhân; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức 126 Giấy, diện tích 118,40 ha; cho hộ gia đình, cá nhân 4.813 Giấy, diện tích 1.176,85 ha; Đính chính sai sót trên Giấy chứng nhận được 768 Giấy; xác nhận biến động trên trang 4 của Giấy chứng nhận đã cấp được 7.810 Giấy cho hộ gia đình cá nhân, 16 Giấy cho tổ chức; cập nhật, chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được 28.669 thửa đất; cấp 06 giấy phép tài nguyên nước; phê duyệt 03 giấy phép điều chỉnh; phê duyệt trữ lượng khoáng sản đối với 02 mỏ; phê duyệt đề án đóng cửa mỏ đối với 01 mỏ và trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác đất san lấp với số tiền 120,74 triệu đồng.

²⁶ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt chỉ tiêu hợp đồng lao động nhân viên y tế năm học 2022-2023 đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc UBND thành phố Lạng Sơn;

²⁷ Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách cán bộ được hưởng chế độ, chính sách nghỉ công tác chờ đủ tuổi sẽ nghỉ hưu theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP.

²⁸ Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 phê duyệt danh sách và dự toán kinh phí tinh giản biên chế kỳ I năm 2023 (88 trường hợp); Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 (02 trường hợp); Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 (07 trường hợp).

4. Công tác phối hợp công tác giữa các cơ quan trong PCTN, tiêu cực, THTK, CLP

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy chế phối hợp đã ký kết²⁹. Công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tư pháp từ khi tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm đến điều tra, truy tố, xét xử. Đối với những vướng mắc trong quá trình giải quyết, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân đã tổ chức các cuộc họp liên ngành để thống nhất quan điểm chỉ đạo, giải quyết, do đó các vụ án tham nhũng trong thời gian qua được giải quyết đúng quy định của pháp luật.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thanh tra, đảm bảo bám sát định hướng của Thanh tra Chính phủ, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương. Trong kỳ báo cáo, các tổ chức thanh tra trên địa bàn đã chủ động triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2023 được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chất lượng các cuộc thanh tra tiếp tục được nâng lên.

Công tác PCTN, tiêu cực tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí được triển khai thực hiện đồng bộ; đã kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe đối với hành vi tham nhũng.

Công tác THTK, CLP được quan tâm trên tất cả các lĩnh vực; công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên tiếp tục được tăng cường. Các cơ quan, đơn vị cơ bản thực hiện tốt quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí trong hoạt động; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; cải tiến lề lối làm việc, cải cách hành chính để giải quyết kịp thời công việc của người dân và doanh nghiệp.

Vai trò của xã hội trong công tác PCTN, tiêu cực, THTK, CLP tiếp tục được phát huy. Ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, đảng viên và người dân đối với công tác PCTN, tiêu cực từng bước được nâng lên, tạo được sự thống nhất, quyết tâm cao trong nhận thức và hành động, góp phần giữ

²⁹ Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Thanh tra tỉnh trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN (Quyết định số 215-QĐ/TU ngày 29/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy); Quy chế phối hợp giữa Thanh tra tỉnh và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh (Chương trình số 26/CTr-TTr-VKSND ngày 08/3/2016).

Thực hiện Quy chế số 03/2018/QC-LN ngày 06/9/2018 của liên ngành Công an - Viện Kiểm sát - Bộ đội Biên phòng - Thanh tra - Cục Thuế - Cục Hải quan - Chi cục Kiểm lâm - Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn về phối hợp liên ngành trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố: các cơ quan, đơn vị liên ngành đã chủ động bố trí cán bộ chuyên trách hoặc cán bộ chuyên môn nghiệp vụ làm công tác tiếp nhận, phân loại, tham mưu đề xuất xử lý và phân loại theo dõi, thống kê, báo cáo kết quả công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo quy định. **Kết quả 06 tháng đầu năm 2023, các đơn vị liên ngành trong tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 295/399 tin, đạt tỷ lệ 73,9%, đang giải quyết 104 tin.**

vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, củng cố và tạo niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước về PCTN, tiêu cực.

Công tác tư pháp tiếp tục được tăng cường; các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan liên quan đã phối hợp chặt chẽ trong việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, hồ sơ vụ việc có dấu hiệu hình sự; các hành vi sai phạm được chỉ đạo, xử lý nghiêm minh.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Số lượng cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công còn hạn chế, chủ yếu được lồng ghép với các nội dung thanh tra, kiểm tra về thực hiện các quy định PCTN, thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai, ngân sách nhà nước, mua sắm trang thiết bị, hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực y tế, giáo dục.

Thời gian thanh tra trực tiếp một số cuộc thanh tra còn kéo dài; việc khắc phục các hạn chế, thiếu sót sau thanh tra, kiểm tra của một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, triệt để.

Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị còn nhiều hạn chế³⁰.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thực sự sâu rộng, hiệu quả. Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác PCTN, tiêu cực còn hạn chế. Năng lực, tinh thần trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ chưa cao; còn có công chức bị xử lý kỷ luật, xử lý hình sự.

Một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, gửi báo cáo chưa kịp thời (báo cáo THPTK, CLP), không đầy đủ nội dung theo đề cương yêu cầu..., khó khăn trong việc tổng hợp báo cáo chung của tỉnh.

2.2. Nguyên nhân

Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN, tiêu cực, THPTK, CLP. Công tác thanh tra, kiểm tra ở một số cơ quan, đơn vị, địa bàn chưa được quan tâm thường xuyên.

³⁰ Việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai đối với các đối tượng phải kê khai còn hạn chế, không đầy đủ; người tiếp nhận bản kê khai của các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc kiểm tra, phát hiện và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai bổ sung hoặc kê khai lại trước khi bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Một số cá nhân có nghĩa vụ kê khai chưa nghiên cứu đầy đủ các quy định của pháp luật nên kê khai còn thiếu thông tin phải kê khai, kê khai không chính xác...

Lực lượng công chức làm công tác thanh tra, PCTN ở cấp huyện, các sở, ngành thường xuyên có biến động, những công chức mới công tác trong ngành thiếu kinh nghiệm thực tiễn.

Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực còn có sơ hở, bất cập, dễ bị lợi dụng để vi phạm. Hành vi vi phạm ngày càng phức tạp, tinh vi, khó phát hiện.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN, tiêu cực, THTK, CLP; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực, THTK, CLP tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất có hiệu quả từ nhận thức đến hành động của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở liêm chính, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi.

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 đã được phê duyệt, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước. Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, tổ chức thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật; xử lý kịp thời, hiệu quả chông chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, chú trọng việc phát hiện, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật. Đẩy mạnh công tác giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra, đảm bảo kết luận thanh tra được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả; kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán.

3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 12/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác PCTN, lãnh phí trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 98-KH/TU, ngày 14/02/2023 của Tỉnh ủy về công tác PCTN, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 31-KH/TU, ngày 31/8/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 503-KL/TU, ngày 28/3/2022 của Thường trực Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo hoạt động quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa và công tác PCTN, tiêu cực tại các cửa khẩu...

4. Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng chương trình THTK, CLP trong 6 tháng cuối năm 2023, đảm bảo tiến độ thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp năm 2023 theo Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về Chương trình THTK, CLP của tỉnh Lạng Sơn năm 2023. Đồng thời, triển khai thực hiện Nghị quyết số

53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP.

5. Nâng cao tinh thần trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm và đạo đức công vụ, đề cao vai trò của người đứng đầu, kiên quyết ngăn chặn tình trạng buông lỏng quản lý. Tổ chức xác minh tài sản, thu nhập đúng tiến độ theo Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh.

6. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác kiểm tra nội bộ nhằm ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Tăng cường phối hợp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp trên địa bàn.

7. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, minh bạch ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập dự toán; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện; triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, chi tiêu ngân sách, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên; thực hiện các chính sách an sinh xã hội và cân đối các nguồn kinh phí bù đắp hụt thu điều tiết ngân sách địa phương.

8. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực đến các tầng lớp Nhân dân. Kịp thời xem xét, giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng, những kiến nghị của người dân và doanh nghiệp do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan nhà nước và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật. Động viên, khuyến khích các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh PCTN, tiêu cực, THTK, CLP.

9. Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; đẩy mạnh chuyển đổi số; thực hiện có hiệu quả quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên internet.

10. Tiếp tục rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, chi tiêu ngân sách, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên để đáp ứng yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Ban hành các văn bản của tỉnh để cụ thể hóa các văn bản của Trung ương trên địa bàn tỉnh theo phân cấp.

11. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định; tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ tốt công tác nắm tình hình và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, tiêu cực, THTK, CLP.

Báo cáo này thay thế Báo cáo số 294/BC-UBND ngày 24/6/2023 của UBND tỉnh về công tác thanh tra; PCTN, tiêu cực; THTK, CLP 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.

UBND tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài chính;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CV;
- Lưu: VT, NC (TT-Th).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu